

Số: 516/QĐ-LĐT BXH

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành về lập danh sách đối tượng tham gia bảo hiểm y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công TTĐT Bộ LĐT BXH;
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Quân

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**
(Kèm theo Quyết định số 516/QĐ-LĐTBXH ngày 12 tháng 5 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
Thủ tục hành chính cấp huyện			
1	Lập danh sách đối tượng tham gia bảo hiểm y tế do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý	Bảo hiểm xã hội (Bảo hiểm y tế)	Cơ quan bảo hiểm xã hội cấp huyện

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Thủ tục hành chính cấp huyện

1. Thủ tục Lập danh sách đối tượng tham gia bảo hiểm y tế do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Đối với đối tượng đang được nuôi dưỡng thường xuyên trong Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công với cách mạng, Cơ sở trợ giúp xã hội (sau đây gọi là Cơ sở nuôi dưỡng):

- Bước 1: Cơ sở nuôi dưỡng lập danh sách (theo Mẫu số 2 quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP) gửi cơ quan bảo hiểm xã hội huyện.

- Bước 2: Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày nhận danh sách, cơ quan bảo hiểm xã hội huyện kiểm tra và thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng.

- Bước 3: Cơ quan bảo hiểm xã hội huyện chuyển danh sách kèm theo thẻ bảo hiểm y tế của đối tượng cho Cơ sở nuôi dưỡng.

b) Đối với học sinh, sinh viên đang theo học tại Cơ sở giáo dục nghề nghiệp do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý:

- Bước 1: Cơ sở giáo dục nghề nghiệp lập danh sách (theo Mẫu số 2 quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP) gửi cơ quan bảo hiểm xã hội huyện.

- Bước 2: Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày nhận danh

sách, cơ quan bảo hiểm xã hội huyện kiểm tra và thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng.

- Bước 3: Cơ quan bảo hiểm xã hội huyện chuyển danh sách kèm theo thẻ bảo hiểm y tế của đối tượng cho Cơ sở giáo dục nghề nghiệp để bàn giao cho đối tượng.

* **Ghi chú:** Đối với đối tượng đang sinh sống tại cộng đồng, việc lập danh sách sẽ do người làm công tác Lao động - Thương binh và Xã hội cấp xã hoặc người được phân công thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 30/2019/TT-BLĐTBXH thực hiện.

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến qua mạng (nếu điều kiện cho phép).

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ: Danh sách đối tượng tham gia bảo hiểm y tế (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một).

1.4. Thời hạn giải quyết: 10 (mười) ngày làm việc.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ sở nuôi dưỡng.

- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

Cơ quan bảo hiểm xã hội cấp huyện.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thẻ bảo hiểm y tế.

1.8. Lệ phí: Không

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Danh sách đối tượng tham gia bảo hiểm y tế (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Đối tượng tham gia bảo hiểm y tế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 30/2019/TT-BLĐTBXH đang được nuôi dưỡng thường xuyên trong Cơ sở nuôi dưỡng hoặc đang theo học tại Cơ sở giáo dục nghề nghiệp do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

- Thông tư số 30/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn lập danh sách đối tượng tham gia bảo hiểm y tế do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý./.

Mẫu số 2

(Ban hành kèm theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP)

BHXH.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BẢO HIỂM Y TẾ

Năm 20...

(Kèm theo công văn số.... /... ngày... tháng... năm ... của BHXH...)

STT	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Giới	Địa chỉ	Số thẻ BHYT đã phát hành trong năm	Nơi đăng ký KCB ban đầu
1	Nguyễn Văn A						
2							
3							
...							

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

... ngày.... tháng....năm....

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ và tên)